

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:01/2018/QĐHNGĐ-ST.

Ngày: 30-3-2018.

V/v: Xác định cha cho con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Hòa – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Phượng Khá - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 33/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 về việc yêu cầu “xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2018/QĐPH-ST ngày 19 tháng 3 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ: Cụm 1, thôn Đoài Khê, xã ĐP, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; *có mặt*.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Vũ Mạnh U, sinh năm 1938; địa chỉ: Thôn Đô Lương, xã NH, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; *có đơn xin vắng mặt*.

+ Bà Vũ Thị C, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn Đô Lương, xã NH, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; *có đơn xin vắng mặt*.

+ Ông Vũ Văn R (tức Vũ D), sinh năm 1958; địa chỉ: Số 235B/A11/6 Nguyễn Văn Cừ, phường NCT, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; *có đơn xin vắng mặt*.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Nguyễn Thị T yêu cầu xác định ông Vũ Văn N (tức Vũ N) là cha của cháu Vũ Nhật L, sinh ngày 21/9/2017 (Theo giấy chứng sinh ngày 21/9/2017 của Bệnh viện Phụ sản Trung Ương).

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nhận định:

Ông Vũ Văn N, sinh năm 1950; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 20 Trung Nhị, phường L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Bà Nguyễn Thị T với ông Vũ Văn N chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2016 tại Cụm 1, thôn Đoài Khê, xã ĐP, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do ông N bị bệnh tim, nên ngày 26/5/2017 ông N chết. Thời điểm đó, bà T đang mang thai. Ngày 21/9/2017 bà T sinh con và đặt tên là Vũ Nhật L.

Căn cứ vào kết quả xét nghiệm gen ADN ngày 08/02/2018 của Phân viện khoa học hình sự, thuộc tổng cục cảnh sát tại thành phố Hồ Chí Minh giữa ông Vũ Văn R (em trai ông Vũ Văn N) với cháu Vũ Nhật L, kết luận: *Ông Vũ Văn R và cháu Vũ Nhật L có quan hệ huyết thống theo dòng cha (Chú - Cháu ruột).*

Căn cứ vào bản tự khai của bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ cháu L), ông Vũ Mạnh U, bà Vũ Thị C, ông Vũ Văn R (là anh, chị em ruột của ông N), cụ Bùi Thị Chuốt (mẹ đẻ bà T) đều khẳng định: cháu Vũ Nhật L là con đẻ của ông Vũ Văn N và không có ý kiến gì với kết quả giám định gen.

Tại phiên họp, bà Nguyễn Thị T giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án công nhận cháu Vũ Nhật L là con đẻ của ông Vũ Văn N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án căn cứ vào các Điều 29, 370, 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 15; Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc xác định cháu Vũ Nhật L, sinh ngày 21/9/2017 (Theo giấy chứng sinh ngày 21/9/2017 của Bệnh viện Phụ sản Trung Ương) là con đẻ của ông Vũ Văn N (tức Vũ N).

Xét thấy yêu cầu của bà Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định tại các Điều 370, 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 15; Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án chấp nhận.

Về lệ phí việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; khoản 2 Điều 146; Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 15; Điều 90; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc xác định cha cho con.

2. Xác định ông Vũ Văn N (tức Vũ N), sinh năm 1950; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 20 Trung Nhị, phường L, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên chết ngày 26/5/2017 là cha của cháu Vũ Nhật L, sinh ngày 21/9/2017 (Theo giấy chứng sinh ngày 21/9/2017 của Bệnh viện Phụ sản Trung Ương).

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005887 ngày 06/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

3. Bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Ông Vũ Mạnh U, bà Vũ Thị C, ông Vũ Văn R (tức Dậu) có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- CCTHADS huyện Đan Phượng, TP Hà Nội;
- UBND xã ĐP, huyện Đan Phượng, HN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hòa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÁN Tề

